

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ VỊ THANH
TỈNH HẬU GIANG**

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 26/2018/HNGĐ-ST.

Ngày 22 – 01 – 2018.

V/v Tranh chấp ly hôn.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ VỊ THANH, TỈNH HẬU GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phan Như Nguyễn.

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Trần Thị Hoàng Dung.

Bà Trần Thị Việt Thắng.

- Thư ký phiên tòa: Ông Lý Sơn Thanh Phong. Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Vị Thanh, tỉnh Hậu Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vị Thanh, tỉnh Hậu Giang tham gia phiên tòa: Bà Phùng Bích Tuyền – Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 01 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Vị Thanh xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 169/2017/TLST – HNGĐ, ngày 09 tháng 10 năm 2017, về việc tranh chấp ly hôn, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 141/2017/QĐXXST - HNGĐ, ngày 12 tháng 12 năm 2017 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 02/2018/QĐST – HNGĐ ngày 03 tháng 01 năm 2018, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị H, sinh năm 1985. (Có mặt).

Địa chỉ: Khu vực 4, phường V, thành phố Vị Thanh, tỉnh Hậu Giang.

- Bị đơn: Anh Lê Ghi C, sinh năm 1978. (Vắng mặt).

Địa chỉ: Khu vực 4, phường V, thành phố Vị Thanh, tỉnh Hậu Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Tại đơn khởi kiện yêu cầu ly hôn gửi Tòa án ngày 09/10/2017 và trong quá trình xét xử, nguyên đơn chị Nguyễn Thị H trình bày: Chị và anh Lê Ghi C chung sống với nhau từ năm 2008, đến năm 2011 có đi đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Vị Thắng, huyện Vị Thủy, tỉnh Hậu Giang. Quá trình chung sống hai bên phát sinh mâu thuẫn do bất đồng quan điểm trong cuộc sống, vợ chồng không

phù hợp tính tình nên thường xuyên cãi vã mất hạnh phúc. Vợ chồng đã sống ly thân khoảng 04 tháng nay không tạo điều kiện hàn gắn được.

Về con chung: có 02 con chung tên Lê Nguyễn Như Q, sinh ngày 20/6/2009 và Lê Nguyễn Như Y, sinh ngày 08/9/2011, đang sống chung với anh Lê Ghi C.

Về tài sản chung: Không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ chung: Không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại phiên tòa chị Nguyễn Thị H yêu cầu Tòa án giải quyết:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị H yêu cầu được ly hôn với anh Lê Ghi C.
- Về con chung: Chị H yêu cầu tùy theo nguyện vọng của con theo ai thì người đó nuôi, không cấp dưỡng.
- Về tài sản chung không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.
- Về nợ chung không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Quá trình Tòa án giải quyết vụ án, tại biên bản ghi lời khai của Tòa án ngày 29 tháng 11 năm 2017, bị đơn anh Lê Ghi C trình bày: Về quan hệ hôn nhân và con chung như chị H đã trình bày là đúng. Anh không đồng ý ly hôn theo yêu cầu của chị H. Nếu chị H cương quyết ly hôn thì anh không có ý kiến. Về con chung anh yêu cầu được nuôi hết 02 con chung, không yêu cầu chị H cấp dưỡng. Về tài sản chung và nợ chung không có nên không yêu cầu giải quyết.

Tại phiên tòa anh Lê Ghi C vẫn vắng mặt không có lý do.

Kèm theo đơn khởi kiện, chị Nguyễn Thị H có nộp cho Tòa án tài liệu, chứng cứ là Giấy chứng nhận kết hôn giữa chị và anh Lê Ghi C được đăng ký tại Ủy ban nhân dân xã Vị Thắng, huyện Vị Thủy, tỉnh Hậu Giang ngày 14/3/2011 và giấy khai sinh của 02 con chung (bản sao); anh Lê Ghi C không có nộp cho Tòa án tài liệu, chứng cứ nào khác.

Kiểm sát viên tại phiên tòa phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử; việc chấp hành pháp luật của người tham gia tố tụng dân sự, kể từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án là đúng trình tự, thủ tục theo quy định và phát biểu nội dung giải quyết vụ án đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

[1] *Về quan hệ hôn nhân*: Chị Nguyễn Thị H và anh Lê Ghi C chung sống với nhau vào năm 2008 trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn theo quy định của pháp luật, nên quan hệ hôn nhân của chị H và anh C được pháp luật công nhận là hợp pháp. Quá trình chung sống phát sinh nhiều mâu thuẫn, trong cuộc sống tính tình không hợp nhau, không quan tâm chăm sóc lẫn nhau, khi có mâu thuẫn anh chị đã không tạo điều kiện hàn gắn mà để mâu thuẫn kéo dài dẫn đến mâu thuẫn ngày càng trầm trọng, vợ chồng đã sống ly thân không hàn gắn được. Tòa án cũng

đã tổng đạt thông báo đề anh chị đến Tòa án hòa giải với nhau nhằm tạo điều kiện động viên cho anh chị đoàn tụ, nhưng anh Lê Ghi C đều vắng mặt nên không tiến hành hòa giải được, điều đó chứng tỏ mâu thuẫn trong quan hệ hôn nhân của anh chị đã thật sự trầm trọng, cuộc sống hôn nhân nếu kéo dài sẽ không hạnh phúc, mục đích hôn nhân không đạt được. Nay chị Nguyễn Thị H cương quyết yêu cầu được ly hôn, không tự nguyện chung sống với anh C nữa, nên Hội đồng xét xử căn cứ vào Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình chấp nhận cho chị Nguyễn Thị H được ly hôn với anh Lê Ghi C.

[2] *Về con chung*: Có 02 con chung tên Lê Nguyễn Như Q, sinh ngày 20/6/2009 và Lê Nguyễn Như Y, sinh ngày 08/9/2011 chị H yêu cầu tùy theo nguyện vọng của con theo ai thì người đó nuôi, anh C thì yêu cầu được nuôi hết 02 con chung. Tòa án cũng đã tiến hành lấy ý kiến của con chung thì các con chung cũng muốn sống với cha là anh C khi cha mẹ ly hôn, nên Hội đồng xét xử căn cứ vào Điều 81 Luật hôn nhân và gia đình quyết định giao 02 con chung cho anh C được quyền nuôi dưỡng. Anh C chưa có yêu cầu chị H cấp dưỡng nuôi con nên Hội đồng xét xử chưa xem xét.

[3] *Về tài sản chung và nợ chung*: Chị H và anh C đều thống nhất không có tài sản chung và nợ chung nên Hội đồng xét xử chưa xem xét. Nếu sau này có tranh chấp sẽ được giải quyết thành vụ án khác theo quy định của pháp luật.

[4] *Án phí dân sự sơ thẩm trong vụ án ly hôn*: Căn cứ điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án buộc chị H phải chịu.

[5] Đối với anh Lê Ghi C dù đã được Tòa án tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng và triệu tập đến dự phiên tòa sơ thẩm lần thứ hai, nhưng vẫn vắng mặt không có lý do nên Hội đồng xét xử căn cứ Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 xét xử vắng mặt.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ các Điều 28, 35, 147, 227 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

Các Điều 56, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014.

Điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Về quan hệ hôn nhân: Chấp nhận cho chị Nguyễn Thị H được ly hôn với anh Lê Ghi C.

2. Về con chung: Anh Lê Ghi C được quyền trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục 02 con chung tên Lê Nguyễn Như Q, sinh ngày 20/6/2009 và Lê Nguyễn Như Y, sinh ngày 08/9/2011. Chị Nguyễn Thị H chưa phải có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con do anh Lê Ghi C chưa có yêu cầu. Chị Nguyễn Thị H có

quyền và nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc con chung không sống chung với mình mà không ai được quyền cản trở.

3. Án phí dân sự sơ thẩm trong vụ án ly hôn: Buộc chị Nguyễn Thị H phải chịu 300.000 (ba trăm nghìn) đồng. Chuyển 300.000 (ba trăm nghìn) đồng tiền tạm ứng án phí chị H đã nộp theo biên lai thu số 0012444 ngày 09/10/2017 tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Vị Thanh, tỉnh Hậu Giang thành án phí.

4. Chị Nguyễn Thị H được quyền kháng cáo bản án này trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Anh Lê Ghi C vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tổng đạt hợp lệ.

5. Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKSND thành phố Vị Thanh;
- Chi cục THADS thành phố Vị Thanh;
- UBND xã Vị Thắng, huyện Vị Thủy;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phan Như Nguyễn